

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Liên

Ông Nguyễn Quốc Huy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Hồng Phúc - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh L tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST- HS ngày 24/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Lê Đình Ng**; Tên gọi khác: Không; Sinh 21/6/1998 tại tỉnh L1; Nơi ĐKNKTT: Thôn Na M, xã B, huyện Mường Kh, tỉnh L1; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn L2, sinh năm 1974 và con bà Lục Thị Hồng M, sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã số: 02/QĐ-CQCSĐT ngày 05/10/2016, bị giam từ ngày 22/8/2021 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh L. *Có mặt.*

Những bị hại:

1. Anh Bùi Mạnh Tr, sinh năm 1993; Nơi ĐKNKTT: Tổ 23, phường Đông Phong, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

2. Anh Lại Thế H, sinh năm 1993. Trú tại Tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố L, tỉnh L. *Có mặt.*

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lù Văn T, sinh năm 1997; Nơi ĐKHKT: Bản San Th, xã San Th, thành phố L, tỉnh L. *Vắng mặt.*

2. Anh Hoàng Tr L3, sinh năm 1995; Nơi ĐKHKT: Bản San Th, xã San Th, thành phố L, tỉnh L. *Vắng mặt.*

3. Anh Lù Văn V, sinh ngày 06/6/2000; Nơi ĐKNKTT: Bản San Th, xã San Th, thành phố L, tỉnh L. *Vắng mặt*

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Đình Ng bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 25/7/2016 Hoàng Tr L3, Lù Văn T, Lù Văn V, Lê Đình Ng đi xe mô tô BKS 25B1 – 081.15 do V điều khiển theo hướng từ thành phố L đi xã San Th, khi đến gần cổng vào bến xe khách tỉnh L giáp với đoạn ngã ba giao nhau với đường 30/4 vào phố Lý Tự Trọng thuộc bản Tả Xin Ch, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L thì Lù Văn T và Lù Văn V xuống xe đi vệ sinh, còn Lê Đình Ng dùng xe mô tô trên chõ Hoàng Tr L3 đi theo hướng phường Đông P đi phường Tân P khi đến đoạn đường trước cổng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh L thì Ng lái xe quay lại. Khi đi qua dải phân cách đường 30/4 trước cửa quán ăn đêm Đức A thuộc tổ 26, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L thì thấy Bùi Mạnh Tr và Lại Thế H đang đi vệ sinh ở cạnh đó, L3 và Ng đã trêu H và Tr. Sau đó Ng điều khiển xe chõ L3 xuống đón T và V rồi di chuyển theo hướng thành phố L đi UBND xã San Th. Khi đến cột điện số T51 – 5B giáp với nhà chị Đoàn Thị B, sinh năm 1976 thuộc bản Trung Tâm, xã San Th, thành phố L, tỉnh L thì dừng lại. L3 đứng cạnh xe mô tô, còn Ng, V, T cầm đá đứng trên vỉa hè. Khoảng 10 phút sau thì H điều khiển xe mô tô BKS 19K1 – 03033 chõ Tr đuổi theo và dùng xe phía sau xe của L3. Sau đó H mở cốp xe lấy 01 mũ bảo hiểm màu xanh rêu cầm trên tay phải đi về phía L3 nói: "Chúng mày thích đánh nhau à" và đập mũ bảo hiểm về phía L3, còn L3 dùng tay phải cầm mũ bảo hiểm đang đội trên đầu đỡ làm mũ bảo hiểm của L3 bị vỡ và L3 vurt ở trên vỉa hè. Ngay sau đó Ng dùng 01 hòn đá ném trúng mặt bên phải của H làm H ngã bất tỉnh. Thấy vậy Tr đi tới đấm L3, lúc này T dùng đá ném vào má phải của Tr. Sau đó L3, T, V, Ng tiếp tục đấm đá Tr làm Tr bỏ chạy về phía cổng Công ty cổ phần xi măng L. Cả bốn người đuổi theo Tr nhưng không được liền quay lại thấy H đang nằm bị thương ở dưới đường, cả bốn người xông vào đánh H, L3 dùng mũ bảo hiểm đập vào người H. Sau đó L3, T, V, Ng bỏ đi. Còn H và Tr được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L.

Hậu quả: anh Bùi Mạnh Tr bị 02 vết thương: Vết 1: Tại đuôi mắt phải đo xuống dưới 0,7cm có 01 sẹo vết thương kích thước 0,5cm x 0,2cm. Có chiều từ ngoài vào trong, sẹo mềm, màu nâu, liền tốt còn đau ít; Vết 2: Từ vết 1 đo thẳng xuống dưới 1,1cm có 01 sẹo vết thương kích thước 2cm x 1,1cm được khâu bằng 02 mũi chỉ đã cắt, sẹo mềm, màu nâu, liền tốt còn đau ít.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/TgT-TTPY ngày 08/8/2016 của Tr tâm pháp y – Sở y tế L đã kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Bùi Mạnh Tr hiện tại là 21%. Vết thương là do vật tày gây nên”.

Anh Lại Thế H gồm các thương tích: Vết 1: Góc hàm bên phải đo từ dải tai xuống dưới 2cm có 01 sẹo vết thương hình cánh cung (sẹo phẫu thuật) sẹo nền hơi thâm, đã cắt chỉ, sẹo liền tốt, kích thước 5cm x 0,5cm chiều hướng khó xác định; Vết 2: Vùng đỉnh phải đo từ đỉnh đầu hướng sang phải 4cm có 01 sẹo vết thương kích thước 2,5cm x 1cm, sẹo nền trắng liền tốt, chiều hướng khó xác định; Hàm trên bên phải mất răng 1.1, hàm trên bên trái mất răng 2.1. Chân răng còn; Ngay đầu trên cán xương ức có 01 sẹo vết thương (sẹo đặt nội khí quản) kích thước 3cm x 1,2cm, sẹo nền thâm liền tốt.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 66/TgT-TTPY ngày 28/9/2016 của Trung tâm pháp y – Sở y tế L đã kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lại Thế H hiện tại là 45%. Vết thương là do vật tày gây nên”.

Ngày 25/7/2016 anh Bùi Mạnh Tr và ông Lại C, sinh năm 1970. Trú tại: Tổ 9, phường Quyết T, thành phố L, tỉnh L (bố của anh Lại Thế H) có đơn trình báo với Công an thành phố L, tỉnh L với nội dung đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Lù Văn V và Lê Đình Ng trốn khỏi địa bàn, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố L, tỉnh L đã ra Quyết định truy nã số 01/QĐ-CQCSĐT ngày 05/10/2016 đối với Lù Văn V và Quyết định truy nã số 02/QĐ-CQCSĐT ngày 05/10/2016 đối với Lê Đình Ng. Ngày 18/12/2016 cơ quan điều tra đã bắt được Lù Văn V. Ngày 22/8/2021 cơ quan điều tra đã bắt được Lê Đình Ng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2017/HSST ngày 09/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L đã xử phạt Hoàng Tr L3 05 năm 06 tháng tù; Xử phạt Lù Văn T 05 năm tù. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 11/2017/HSPT ngày 17/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh L đã sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2017/HSST ngày 09/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, xử phạt bị cáo Lù Văn T 03 năm tù và Hoàng Tr L3 05 năm tù. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2017/HSST ngày 18/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L đã xử phạt Lù Văn V 30 tháng tù. Và Bản án hình sự phúc thẩm số: 15/2017/HSPT ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh L đã sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2017/HSST ngày 18/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L. Xử phạt bị cáo Lù Văn V 30 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Cáo trạng số: 54/CT-VKSTP ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Lê Đình Ng về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đình Ng phạm tội: Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Đình Ng từ 5 năm đến 6 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Tại bản án số 20/2017/HSST ngày 09/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L Hoàng Tr L3 và Lù Văn T đã thỏa thuận được với anh Bùi Mạnh Tr và anh Lại Thế H về số tiền bồi thường. Trong vụ án này, Hoàng Tr L3 và Lù Văn T không yêu cầu bị cáo Lê Đình Ng phải bồi hoàn lại số tiền đó nên đề nghị không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Lê Đình Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại Lại Thế H không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, các Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Bản tường trình và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai Hoàng Tr L3, Lù Văn T, Lù Văn V đã bị Tòa án nhân dân thành phố L và Tòa án nhân dân tỉnh L đã xét xử; phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng của vụ án ... được xem xét và thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 25/7/2016 tại cột điện số T51 – 5B giáp với nhà chị Đoàn Thị B, sinh năm 1976 thuộc bản Trung Tâm, xã San Th, thành phố L, tỉnh L, Hoàng Tr L3, Lù Văn T, Lù Văn V, Lê Đình Ng đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Bùi Mạnh Tr với tỷ lệ thương tích là 21% và gây thương tích cho anh Lại Thế H với tỷ lệ thương tích là 45% .

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự 1999 (nay là điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015) . Khi vụ việc xảy ra, Lù Văn V và Hoàng Tr L3, Lù Văn T, Lê Đình Ng cùng cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội và đều biết những người khác cũng có hành vi nguy hiểm cho xã hội cùng với mình và cùng có ý thức để mặc cho hậu quả phát sinh. Do đó đều phải chịu trách nhiệm chung về toàn bộ tội phạm. Vì vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật

bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra nên vẫn cố ý thực hiện. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại và bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, bị hại Bùi Mạnh Tr có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Trong vụ án này, thời điểm bị cáo phạm tội xảy ra trước 00 giờ ngày 01/01/2018 (thời điểm có hiệu lực thi hành Bộ luật hình sự năm 2015). Tuy nhiên đến nay vụ án mới được điều tra, truy tố, xét xử nên cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Hoàng Tr L3 và Lù Văn T đã thỏa thuận được với anh Bùi Mạnh Tr và anh Lại Thế H về số tiền bồi thường trong bản án số: 20/2017/HSST ngày 09/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L. Trong vụ án này, Hoàng Tr L3 và Lù Văn T không yêu cầu bị cáo Lê Đình Ng phải bồi hoàn lại số tiền đó. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đã được xem xét, giải quyết tại bản án số: 20/2017/HSST ngày 09/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L.

[6] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đình Ng phạm tội: Cố ý gây thương tích.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lê Đình Ng 05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2021.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Đình Ng phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKSND TP.L;
- Công an TP. L;
- THADS TP. L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tòng Thị Tuyết